TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/DS-ST
Ngày: 08-10-2020
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm hại

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát;

2. Ông Nguyễn Văn Mừng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Trần Thị Tâm Nhân, Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 182/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2020 về "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2020/QĐXX-DS ngày 14 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2020/QĐHPT-DS ngày 11 tháng 9 năm 2020; Thông báo xét xử ngày 18 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1992; Địa chỉ cư trú: Ấp TT, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh K: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964; Địa chỉ cư trú: Ấp TT, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (Văn bản ủy quyền ngày 19-02-2020); Có mặt.

Bị đơn: Chị Hà Tô Phương L, sinh năm 1985; Địa chỉ đăng ký nhân khẩu thường trú: Đường VVT, khu phố H, phường H, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ cư trú hiện nay: Đường AC, khu phố HA, phường HT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của chị L: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Địa chỉ cư trú: Số 6.01 C Lô C/C AS, phường TMT, Quận MH, thành phố HCM (Văn bản ủy quyền ngày 21-02-2020); Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Tạ Minh T, sinh năm 1992; Địa chỉ cư trú: Tổ 7, ấp TT, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964; Địa chỉ cư trú: Ấp TT, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30-12-2019, đơn khởi kiện bổ sung ngày 24-4-2020 quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn K và người đại diện hợp pháp trình bày:

Vào khoảng 19 giờ ngày 27-8-2019, chị L điều khiển xe ô tô biển số 70K-5377 trên đường tỉnh lộ 795 đi từ hướng T Biên về T Châu. Khi đến khu vực ấp TQ, xã TĐ, huyện TC, tỉnh Tây Ninh thì xe ô tô của chị L lấn làn đường va chạm với xe mô tô biển số biển số 70H1-081.98 do anh T điều khiển, anh K ngồi sau xe, gây ra tai nạn làm anh K và anh T bị thương tích. Anh K bị hôn mê, gãy chân phải điều trị tại Trạm xá bệnh viện huyện T Châu và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Quân y 7A để điều trị. Kết luận giám định anh K bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 49%.

Cơ quan điều tra Công an T Châu đã làm việc sau đó ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự nên anh K khởi kiện ra Tòa yêu cầu chị L bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 548.345.851 đồng. Trong đó gồm:

+ Tiền chữa trị ban đầu là 96.345.851 đồng gồm tiền chữa trị vết thương, tiền thuốc men điều trị tại các bệnh viện và tiền thuê xe 7.500.000 đồng (1.500.000 đồng/lần x 5 chuyến xe đến bệnh viện) .

+ Tiền tái khám, gỡ nẹp sắt, vật lý trị liệu trong 18 tháng tiếp theo là 100.000.000 đồng. Anh K chưa thực hiện.

+ Số tiền công lao động của anh K mất thu nhập là: 36 tháng x 9.0000.000 đồng/tháng = 324.000.000 đồng vì chân của anh K bị gãy, phải mất thời gian 03 năm sau anh K mới đi làm bình thường được.

+ Số tiền công bà Lchăm sóc anh K trong 01 năm là: 4.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 48.000.000 đồng/năm.

Tại phiên tòa anh K yêu cầu chị L bồi thường các khoản tiền nêu trên tổng cộng là 520.345.000 đồng trong đó xác nhận đồng ý:

+ Các khoản chi phí tại Trạm y tế huyện T Châu: 624.358 đồng.

+ Các khoản chi phí tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh: 845.000 đồng.

+ Các khoản chi phí tại Bệnh viện Chợ Rẫy: 13.409.316 đồng.

+ Các khoản chi phí tại Bệnh viện 7A: 48.433.636 đồng.

+ Tiền xe đi điều trị: 1.500.000 đồng/lần x 5 lần = 7.500.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập của anh K trong thời gian 36 tháng, mức thu nhập bình quân 7.500.000 đồng/tháng.

+ Tiền mất thu nhập của bà L chăm sóc anh trong thời gian 12 tháng, mức thu nhập bình quân 4.000.000 đồng/tháng.

+ Tiền tái khám, gỡ nẹp sắt, vật lý trị liệu trong 18 tháng tiếp theo là 100.000.000 đồng. Anh K chưa thực hiện.

Ngoài các khoản tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại nêu trên, anh K không có yêu cầu bồi thường thiệt hại khoản tiền nào khác.

Các hóa đơn, chứng từ điều trị tiền thuốc men cho anh K đã cung cấp bản chính cho Tòa án, do anh K có bảo hiểm nên khi điều trị vết thương vẫn được bảo hiểm thanh toán một số tiền nhất định nhưng không nhớ cụ thể là bao nhiêu. Quá trình điều trị vết thương, chị L đã bồi thường cho anh số tiền 20.000.000 đồng, anh đồng ý khấu trừ vào số tiền chị L phải bồi thường.

Trước khi bị tai nạn anh K làm nghề hái chanh tại ấp TT, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, không có hợp đồng lao động, thu nhập ổn định khoảng 9.000.000 đồng/tháng tuy nhiên tại phiên tòa anh thống nhất mức thu nhập bình quân là 7.500.000 đồng/tháng. Từ ngày xảy ra tai nạn cho đến nay anh ở nhà điều trị vết thương, không đi làm và mất khoảng 04 tháng sau anh mới tự sinh hoạt cá nhân được nên bà L phải ở nhà chăm sóc cho anh. Bà L làm mướn ai thuê gì làm đó, thu nhập khoảng 200.000 đồng/ngày; trung bình khoảng 4.000.000 đồng/tháng cộng thêm với chăn nuôi gà, lợn tại gia đình.

Anh không chấp nhận yêu cầu phản tố của chị L buộc anh và anh T liên đới trả số tiền 197.400.000 đồng là tiền mất thu nhập và tiền sửa xe ô tô biển số 70K-5377 do chị L là người gây ra tai nạn, anh không có lỗi.

Quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa bị đơn Hà Tô Phương L và người đại diện hợp pháp trình bày:

Vào khoảng 19 giờ ngày 27-8-2019, chị L điều khiển xe ô tô biển số 70K-5377 trên đường tỉnh lộ 795 từ hướng T Biên về T Châu. Khi đi đến khu vực ấp TQ, xã TĐ, huyện TC, tỉnh Tây Ninh phát hiện phía trước có 01 xe mô tô chạy ngược chiều với tốc độ rất nhanh lạng qua lạng lại phần đường của chị L, đánh võng qua lại ngay giữa tim đường rồi nhắm thẳng vào trước đầu xe của chị L. Do tình huống bất ngờ buộc chị L phải đánh nhẹ tay lái sang bên trái để hạn chế thiệt hại, đột ngột xe máy cũng lạng ngược về tim đường nên xảy ra va chạm. Lúc này chị L phát hiện 2 thanh niên say rượu bị thương, không còn nhận biết được sự việc nên chị gọi taxi đưa họ đến bệnh viện.

Quá trình anh K điều trị, chị L đã thăm hỏi và hỗ trợ cho anh K số tiền 20.000.000 đồng có giấy biên nhận do bà L ký nhận. Đối với anh Tạ Minh T chị L cũng hỗ trợ

10.000.000 đồng, anh T không yêu cầu gì thêm.

Chị L không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh K vì: Anh K và anh T đã say rượu đến mất ý thức nhưng vẫn điều khiển phương tiện giao thông ra đường, chạy xe lạng lách đánh võng lấn sang phần đường của chị L; đây là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông. Do tình huống bất ngờ buộc chị L phải xử lý để hạn chế bớt thiệt hại về người và tài sản.

Trường hợp chị L phải bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật thì yêu cầu khấu trừ số tiền 20.000.000 đồng anh K đã nhận.

Ngày 18-6-2020 chị L có yêu cầu phản tố buộc anh T và anh K liên đới bồi thường thiệt hại tiền mất thu nhập và chi phí sửa xe ô tô biển số 70K-5377 cho chị L với số tiền 197.400.000 đồng trong đó mỗi người phải chịu ½ số tiền này. Cụ thể chị L đã sửa xe tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Toyota An Sương là 133.000.000 đồng (cơ quan Bảo hiểm đã chi trả số tiền 104.254.000 đồng) có hóa đơn và tiền mất thu nhập 64.400.000 đồng do xe ô tô bị tạm ngưng hoạt động 06 tháng.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của chị L rút yêu cầu phản tố đối với anh K và anh T, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lỗi gây ra vụ tai nạn có một phần lỗi của anh T và xem xét các hóa đơn, chứng từ hợp lệ; ngày công chăm sóc của bà Ltại bệnh viện để tính tiền bồi thường thiệt hại.

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tạ Minh T trình bày:

Ngày 28-8-2019 anh cùng anh K đến thăm bạn ở huyện T Châu, tỉnh Tây Ninh và có uống bia rượu. Trên đường đi về nhà đến đoạn đường ở xã Thạnh Đông, huyện T Châu, tỉnh Tây Ninh thì bị va chạm với xe ô tô do chị L điều khiển. Khi xảy ra tai nạn, anh bất tỉnh được gia đình đưa điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy sau đó chuyển sang Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh để điều trị. Anh có nhận của chị L số tiền 10.000.000 đồng, không chuyển giao số tiền này cho anh K. Anh không yêu cầu chị L, anh K phải bồi thường thiệt hại cho anh.

Anh không đồng ý liên đới cùng anh K bồi thường thiệt hại cho chị L số tiền 197.400.000 đồng do chị L là người gây ra tai nạn.

Tại phiên tòa anh T vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim L trình bày: Bà là mẹ ruột của anh K đã chăm sóc cho anh K trong thời gian anh K điều trị vết thương. Khoảng 05 tháng sau kể từ ngày xảy ra tai nạn anh K mới tự chăm sóc cho bản thân được. Trước khi xảy ra tai nạn bà làm mướn khoảng 05 ngày/tuần, thu nhập trung bình khoảng 4.000.000 đồng/tháng, ngoài ra bà còn chăn nuôi thêm tại gia đình. Bà thống nhất với yêu cầu khởi kiện của anh K.

- *Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh*:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự và Điều 217, 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn K về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với chị Hà Tô Phương L. Buộc chị L phải bồi thường thiệt hại cho anh K các khoản chi phí điều trị tại bệnh viện, tiền thuê xe và tiền mất thu nhập của anh K, bà L theo quy định pháp luật đồng thời có khấu trừ số tiền 20.000.000 đồng anh K đã nhận.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh K buộc chị L phải bồi thường thiệt hại số tiền 100.000.000 đồng là tiền tái khám, gỡ nẹp sắt, vật lý trị liệu trong 18 tháng tiếp theo.

Đình chỉ yêu cầu phản tố của chị Hà Tô Phương L buộc anh K và anh T liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản tổng số tiền 197.400.000 đồng.

Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của các đượng sự, nội dung vụ án xác định quan hệ pháp luật là "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm hại*" và Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 589, 590 của Bộ luật Dân sự; Khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tạ Minh T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin giải quyết vắng mặt do vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của anh K buộc chị L bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại.

Về căn cứ yêu cầu bồi thường thiệt hại: Tại Quyết định về việc không khởi tố vụ án hình sự số 73/QĐ ngày 11-12-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, qua điều tra làm rõ vụ việc kết luận: Lúc 19 giờ ngày 27-8-2019, chị Hà Tô Phương L điều khiển xe ô tô biển số 70K-5377 lưu thông trên đường nhựa TL795 đi từ hướng thị trấn T Biên, huyện T Biên, tỉnh Tây Ninh về hướng thị trấn T C, huyện T C, tỉnh Tây Ninh. Khi đi đến khu vực tổ 8, ấp Thạnh Quới, xã Thạnh Đông thì chị L

điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi và va chạm với xe mô tô mang biển số 70H1-081.98 do anh T điều khiển chở anh K phía sau lưu thông theo chiều ngược lại. Tai nạn xảy ra làm anh T và anh K bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trạm y tế huyện TC, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy và Bệnh viện Quân y 7A thành phố Hồ Chí Minh với chuẩn đoán: Gãy kín 1/3 xương đùi trái, gãy hở hai xương cẳng chân trái, tắc động mạch chày sau trái do tai nạn giao thông. Đến ngày 14-9-2019 anh K xuất viện, còn anh T bị thương nhẹ. Nguyên nhân của vụ tai nạn là do chị L điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, lỗi do chị L. Do tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh K 49% nên hành vi của chị L không cấu thành tội phạm. Chị L đã nhận được quyết định này và không khiếu nại.

Hành vi điều khiển xe mô tô biển số 70H1-081.98 của anh Tạ Minh T trong máu có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililít máu đã bị cơ quan Công an huyện Tân Châu xử phạt 3.500.000 đồng theo Quyết định số 4520/QĐ-XPHC ngày 19-12-2019 và bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 04 tháng, kể từ ngày 19-12-2019. Tuy anh T có rượu bia khi lái xe nhưng vẫn đi đúng làn đường giao thông quy định, không phải là người gây ra tai nạn.

Anh Nguyễn Văn K bị thương tích từ vụ tai nạn giao thông là có xảy ra trong thực tế vào ngày 27-8-2019, lỗi do chị L, nên anh K khởi kiện yêu cầu chị L bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại là có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ vào các giấy ra viện thể hiện anh K có sơ cứu tại Trạm y tế huyện Tân Châu vào ngày 27-8-2019, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh cùng ngày, tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 28-8-2019 đến ngày 05-9-2019; trong ngày 05-9-2019 được chuyển đến Bệnh viện Quân y 7A điều trị đến ngày 14-9-2019 xuất viện, bác sỹ cho nghỉ dưỡng sức lao động từ ngày 15-9-2020 đến ngày 24-9-2020. Đợt 2 anh K tiếp tục điều trị từ ngày 02-10-2019 đến ngày 07-10-2019 xuất viện, bác sỹ căn dặn nghỉ dưỡng sức lao động từ ngày 08-10-2019 đến ngày 17-10-2019.

Tại phiên tòa anh K yêu cầu chị L bồi thường thiệt hại tổng cộng số tiền 520.345.000 (Năm trăm hai mươi triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng gồm chi phí thuốc men, chi phí đi lại, chi phí điều trị vết thương, tiền mất thu nhập của anh K và bà Liên. Tuy nhiên anh K yêu cầu bồi thường các khoản tiền nói trên là quá cao nên chỉ chấp nhận các khoản chi phí hợp lý, có hóa đơn, chứng từ hợp lệ phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế phát sinh, cụ thể:

- Các khoản chi phí tại Trạm y tế huyện T Châu: 624.358 đồng.

- Các khoản chi phí tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh: 845.000 đồng.

- Các khoản chi phí tại Bệnh viện Chợ Rẫy: 13.409.316 đồng.

- Các khoản chi phí tại Bệnh viện 7A: 48.433.636 đồng.

- Tiền xe đi điều trị: Do anh K bị gãy chân phải thuê xe từ nhà huyện T Biên, tỉnh Tây Ninh đến các bệnh viện ở thành phố Hồ Chí Minh điều trị, tái khám với chi phí tiền xe 1.500.000 đồng/lần x 5 lần = 7.500.000 đồng là khoản chi phí hợp lý nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa, anh K đều thống nhất với các khoản chi phí nêu trên.

- Về khoản tiền thu nhập thực tế bị mất của anh K: Anh K yêu cầu tính tiền mất thu nhập trong thời gian 36 tháng là không có cơ sở chấp nhận, chỉ được tính tương ứng với thời gian điều trị thực tế, thời gian nghỉ dưỡng theo bác sỹ chỉ định đối với anh K. Anh K xảy ra tai nạn từ ngày 27-8-2019 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49% phải nằm viện điều trị liên tục, lần xuất viện cuối cùng là ngày 07-10-2019, bác sỹ có căn dặn nghỉ dưỡng sức lao động từ ngày 08-10-2019 đến ngày 17-10-2019. Do vậy thời gian mất thu nhập của anh K được tính từ ngày 27-8-2019 đến ngày 17-10-2019, khoảng thời gian sau này không được tính do bác sỹ không chỉ định.

Qua xác minh anh K làm công việc hái chanh, chăm sóc chanh cho anh Lê Minh Đ tại xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, anh Đ xác định thời gian làm việc của anh K làm 8 giờ/ngày, mức thu nhập từ 7.000.000 đồng đến hơn 8.000.000 đồng; xác minh thu nhập người làm công việc chăm sóc chanh tại khu vực anh K làm việc thu nhập từ 9.0000.000 đồng – 10.000.000 đồng/tháng, thời gian làm việc từ 9-10 giờ/ngày. Tại phiên tòa, anh K thống nhất mức thu nhập bình quân 7.500.000 đồng/tháng là phù hợp với thu nhập trung bình của lao động cùng loại công việc như anh K.

Vì vậy tiền mất thu nhập của anh K được tính từ ngày 27-8-2019 đến ngày 17-10-2019 là: 01 tháng 20 ngày x 7.500.000 đồng/tháng = 12.500.000 đồng.

- Về khoản tiền mất thu nhập của bà L: Bà L là lao động tự do, ai thuê gì làm đó và chăn nuôi thêm tại gia đình, thu nhập không ổn định; qua xác minh thu nhập chăm sóc người tàn tật ở địa phương khoảng 270.000 đồng/ngày do vậy tiền mất thu nhập của bà L yêu cầu 4.000.000 đồng/tháng tương đương với 133.333 đồng/ngày là có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên anh K yêu cầu tính tiền công bà L chăm sóc anh trong thời gian 12 tháng là không phù hợp, chỉ chấp nhận thời gian bà L chăm sóc anh K trong thời gian anh K điều trị, nghỉ dưỡng sức lao động từ ngày 27-8-2019 đến ngày 17-10-2019. Sau thời gian này, bà Lvẫn chăn nuôi tại gia đình, không bị mất thu nhập.

Do vậy tiền mất thu nhập của bà Lđược tính: 4.000.000đồng/tháng x 01 tháng 20 ngày = 6.667.000 đồng.

- Về yêu cầu bồi thường của anh K đối với tiền chi phí tái khám gỡ nẹp sắt, vật lý trị liệu trong 18 tháng tiếp theo với tổng số tiền 100.000.000 đồng là chưa xảy ra trong thực tế do anh K chưa thực hiện nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Sau khi anh K thực hiện xong việc tái khám, gỡ nẹp sắt, vật lý trị liệu tiếp theo, anh K có quyền khởi kiện yêu cầu chị L bồi thường thiệt hại khoản chi phí thực tế này ở vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

Ngoài các khoản tiền anh K yêu cầu bồi thường thiệt hại như đã phân tích nêu trên, anh K không còn yêu cầu khoản tiền bồi thường thiệt hại khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Như vậy tổng cộng các khoản tiền bồi thường thiệt hại anh K được chấp nhận là: 624.358 đồng + 845.000 đồng + 13.409.316 đồng + 48.433.636 đồng + 7.500.000 đồng +

12.500.000 đồng + 6.667.000 đồng = 89.979.310.000 đồng. Khấu trừ 20.000.000 đồng anh K đã nhận, nên cần buộc chị Hà Tô Phương L phải bồi thường cho anh K 69.979.310 đồng là phù hợp.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh K.

[2.2] Xét yêu cầu phản tố của chị L: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của chị L rút yêu cầu phản tố buộc anh T và anh K liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền 197.400.000 đồng là tiền sửa xe và mất thu nhập của xe ô tô biển số 70K-5377 của chị L nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu phản tố theo quy định tại Điều 217, 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị L có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết lại vấn đề này theo quy định pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Hà Tô Phương L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 3.499.000 (Ba triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn) đồng.

Anh Nguyễn Văn K được miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được chấp nhận theo quy định điểm d Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 217, 218, Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d Khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn K về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại".

1.1. Buộc chị Hà Tô Phương L phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn K số tiền 69.979.310 (Sáu mươi chín triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn ba trăm mười) đồng do sức khỏe bị xâm hại.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chưa trả các khoản tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án, mức lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự.

1.2. Đình chỉ yêu cầu phản tố của chị Hà Tô Phương L buộc anh Nguyễn Văn K và anh Tạ Minh T liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền 197.400.000 (Một trăm chín mươi bảy triệu bốn trăm nghìn) đồng. Chị L có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết lại vấn đề này theo quy định pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Hà Tô Phương L phải chịu số tiền 3.499.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.935.000 đồng theo 0000189 ngày 18-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh hoàn trả cho chị Hà Tô Phương L số tiền 1.436.000 (Một triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn) đồng.

+ Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Nguyễn Văn K đối với phần yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- CCTHADS TPTN;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Thị Liên